TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-DS	*Hòa An, ngày 29 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P – sinh năm 1960

Địa chỉ: Số nhà 034, tổ 19, phường H, thành phố B, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Bà Trần Thu H - sinh năm: 1974;

Nơi công tác: Trường Tiểu học T, Huyện A, Cao Bằng.

Địa chỉ: Tổ 30, phường H, thành phố B, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản tiền vay nợ: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị P và bị đơn bà Trần Thu H cùng thống nhất thỏa thuận bà H có trách nhiệm thanh toán cho bà P số tiền cả gốc và lãi là 70.000.000đ *(Bẩy mươi triệu đồng)*. Phương thức thanh toán theo tháng, thời hạn thanh toán mỗi tháng trả 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* vào ngày 30 hàng tháng, kể từ tháng 6 năm 2019 trở đi cho đến khi thi hành xong.

Hết thời hạn thoả thuận nêu trên, nếu bị đơn bà H không thanh toán số tiền trên cho bà P theo như thoả thuận, nguyên đơn bà P có đơn yêu cầu thi hành án, bà H sẽ phải chịu lãi suất chậm trả của số tiền phải thi hành tương ứng thời gian chậm trả; mức lãi suất tính theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí được giảm 50%. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị P và bị đơn bà Trần Thu H mỗi người phải chịu 875.000đ *(Tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận nguyên đơn bà P đã nộp số tiền 1.982.250đ (*Một triệu chín trăm tám mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng)* số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001302 ngày 07/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng. Nay, phía nguyên đơn bà P được hoàn lại số tiền là 1.107.250đ *(Một triệu một trăm linh bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An;
- CC THADS huyện Hòa An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dong